

BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI**CHỈ THỊ của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải số 12/2003/CT-BGTVT ngày 22/5/2003 về chấn chỉnh công tác tổ chức vận tải khách liên tỉnh bằng ô tô.**

Sau hơn một năm thực hiện Luật Giao thông đường bộ, Nghị định số 92/2001/NĐ-CP của Chính phủ và các văn bản quản lý vận tải của Bộ Giao thông vận tải, tình hình trật tự vận tải bước đầu đã có những chuyển biến tích cực. Các doanh nghiệp vận tải đã chủ động đổi mới phương tiện nhằm đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của khách đi xe, xây dựng được phương án tổ chức vận tải khách trên các tuyến, một số tuyến đã xác định các điểm dừng, đỗ hợp lý, tạo điều kiện thuận lợi cho khách đi xe. Nhiều địa phương quan tâm tổ chức lại các bến xe để thu hút thêm xe vào bến đón, trả khách, nạn "bến cóc", "xe dù" đã giảm, số xe hợp đồng trả hình giảm rõ rệt. Những kết quả bước đầu đó đã góp phần nâng cao chất lượng phục vụ hành khách và được dư luận xã hội hoan nghênh.

Tuy vậy, vận tải khách liên tỉnh bằng ô tô vẫn còn một số nhược điểm gây bất bình cho khách đi xe và bức xúc của dư luận trên một số tuyến đường dài. Hiện tượng xe khách liên tỉnh hoạt động không đúng lịch trình, hành trình đã đăng ký, "bán" khách dọc đường, nâng giá, chở quá tải trọng quy định, chở hàng trong xe khách, vòng vo đón khách tại các đầu bến, dừng, đỗ không đúng nơi quy định, không trả khách đúng bến, kéo dài thời gian hành trình chạy xe, đưa khách vào các quán "cơm tù" trên dọc đường, lái xe chạy quá thời gian quy định tại Điều 60 Luật Giao thông

đường bộ, gây tai nạn giao thông, dễ xảy ra một số vụ cháy nổ xe khách....

Nguyên nhân của những nhược điểm trên là do công tác quản lý của cơ quan quản lý vận tải chưa thực hiện đúng các quy định của Chính phủ và của Bộ Giao thông vận tải, có nơi còn buông lỏng quản lý. Mặt khác, một số tuyến cung vượt cầu tạo nên sự cạnh tranh gay gắt, các doanh nghiệp vận tải đơn giản áp dụng cơ chế khoán, vì lợi ích mà không quan tâm đến chất lượng dịch vụ cung cấp cho khách và để lái phụ xe vì lợi nhuận không chấp hành nghiêm các quy định của Nhà nước trong lĩnh vực quản lý vận tải khách.

Để duy trì, phát huy những kết quả đã đạt được, khắc phục những nhược điểm sau hơn một năm thực hiện Luật Giao thông đường bộ, Nghị định số 92/2001/NĐ-CP của Chính phủ và các văn bản quản lý vận tải, Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải chỉ thị Cục trưởng Cục Đường bộ Việt Nam, Giám đốc Sở Giao thông vận tải (Giao thông công chính) tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, tổ chức thực hiện tốt những công việc sau:

1. Tiếp tục tổ chức thực hiện các văn bản:

- Chỉ thị số 22/CT-TW ngày 24/02/2003 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông và Nghị quyết số 13/2002/NQ-CP ngày 19/11/2002 của Chính phủ về các giải pháp kiềm chế gia tăng và tiến tới giảm dần tai nạn giao thông và ùn tắc giao thông, nhằm lập lại trật tự an toàn giao thông trong đó có an toàn trong lĩnh vực vận tải khách liên tỉnh.

- Nghị định số 14/2003/NĐ-CP ngày 19/02/2003 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Giao thông đường bộ.

- Nghị định số 15/2003/NĐ-CP ngày 19/02/2003 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về giao thông đường bộ.

2. Cục Đường bộ Việt Nam phối hợp với các Sở Giao thông vận tải (Giao thông công chính):

- Rà soát lại các tuyến vận tải khách liên tỉnh đã công bố, loại bỏ những tuyến không đủ tiêu chuẩn. Thu hồi văn bản chấp thuận khai thác tuyến với những doanh nghiệp không chấp hành quy định tại Quyết định số 4127/2001/QĐ-BGTVT của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải và tổ chức cho các doanh nghiệp khác đưa xe vào khai thác thay thế.

- Khẩn trương hoàn thành Dự án xây dựng các điểm dừng đỗ xe, điểm nghỉ trên các quốc lộ trình Bộ Giao thông vận tải phê duyệt.

Trước mắt, năm 2003 căn cứ các điểm dừng, đỗ hiện có trên dọc tuyến quốc lộ 1, lựa chọn một số điểm trên đoạn Hà Nội - thành phố Hồ Chí Minh để chỉ đạo các doanh nghiệp vận tải hành khách xây dựng phương án chạy xe, thời gian chạy xe của mỗi chặng trong một chuyến, phù hợp với thời gian làm việc của lái xe theo quy định tại Điều 60 Luật Giao thông đường bộ. Yêu cầu doanh nghiệp vận tải trên tuyến ký hợp đồng với các trạm nghỉ, các nhà hàng để đưa khách vào nghỉ theo đúng phương án chạy xe được duyệt. Nghiên cứu để thí điểm đưa bữa ăn của khách đi xe vào giá vé với giá cả hợp lý, đảm bảo vệ sinh và chất lượng cho khách đi xe, từ đó rút kinh nghiệm triển khai các tuyến còn lại vào năm 2004.

- Thực hiện việc cấm biển dừng xe đón, trả khách trên tất cả các tuyến quốc lộ do Cục Đường bộ Việt Nam quản lý.

- Nghiên cứu, đề xuất thay đổi cơ chế quản lý với các doanh nghiệp vận tải ô tô phù hợp với các

văn bản quản lý hiện hành. Có kế hoạch phối hợp thường xuyên và cụ thể với Cục Cảnh sát quản lý hành chính trật tự để lập trật tự, an toàn ở các bến xe, các điểm dừng đỗ trên tuyến Quốc lộ 1.

- Đề xuất để Bộ trưởng ban hành quy định về trách nhiệm của lái xe khách và biện pháp xử lý với các vi phạm của tài xế xe khách và các cơ quan quản lý.

3. Sở Giao thông vận tải (Giao thông công chính) tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương:

- Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố chỉ đạo chính quyền địa phương nơi có những điểm dừng, đỗ đã được lựa chọn, buộc chủ các quán cơm ký cam kết về giữ gìn an ninh, trật tự, vệ sinh an toàn thực phẩm bán hàng với giá cả công khai và tôn trọng sự tự do của khách.

- Tổ chức việc cung cấp dịch vụ kiểm tra kỹ thuật phương tiện tại các điểm dừng, đỗ.

- Nghiên cứu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố quy hoạch và khuyến khích các thành phần kinh tế đầu tư xây dựng, nâng cấp các bến xe nhất là các bến xe liên tỉnh.

- Phối hợp với chính quyền các cấp thực hiện kiên quyết việc xóa "bến cóc", "xe dù" tại địa phương, chấm dứt tình trạng "cò bán vé xếp khách" tại các bến xe.

- Tổ chức cấm biển dừng, đỗ xe đón, trả khách trên các quốc lộ được ủy thác quản lý và các tuyến đường khác do địa phương quản lý.

- Chỉ đạo lực lượng Thanh tra giao thông kiểm tra và xử lý những lái, phụ xe, nhân viên bến xe vi phạm quy định tại các bến xe như:

+ Đưa xe không có tên của doanh nghiệp trên cửa xe vào xếp khách, xe không có đăng ký, đăng

www.TuuVienPhapLuat.com
Tel: +84-8-3845 6684
0673665
LawSofit

ký giả, xe hết niên hạn sử dụng, xe không ghi rõ số ghế.

+ Xếp hàng hóa trong xe, chở hàng hóa công kênh trên nóc xe.

+ Không chịu bán vé cho khách trước khi rời bến.

- Chỉ đạo các bến xe thực hiện tốt nhiệm vụ và quyền hạn của bến xe quy định tại Quyết định số 4128/2001/QĐ-BGTVT của Bộ Giao thông vận tải.

- Thường xuyên kiểm tra các doanh nghiệp vận tải trên địa bàn thực hiện lịch trình chạy xe đã được cơ quan quản lý tuyến phê duyệt, việc bố trí đủ lái xe để đảm bảo thời gian làm việc của lái xe theo Luật Giao thông đường bộ và xử lý các doanh nghiệp, các lái xe khi báo chí phản ánh tố cáo và đã xác định có sai phạm.

Bộ Giao thông vận tải đề nghị Bộ Công an, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chỉ đạo lực lượng công an, các lực lượng kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ hàng hóa, hành lý, không để các lái xe, chủ xe, khách đi xe chở, mang hàng nguy hiểm, hàng dễ cháy nổ trên xe khách; có các biện pháp bảo đảm trật tự an ninh trên xe khách; xử phạt nghiêm những hành vi vi phạm và nếu cần truy tố trước pháp luật theo quy định những kẻ cố tình vi phạm gây hậu quả.

Yêu cầu Cục trưởng Cục Đường bộ Việt Nam, Giám đốc Sở Giao thông vận tải (Giao thông công chính) tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các đơn vị trong ngành giao thông vận tải có liên quan thực hiện nghiêm Chỉ thị này, hàng tháng có báo cáo kết quả về Cục Đường bộ Việt Nam để tổng hợp báo cáo Bộ Giao thông vận tải./.

Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải

ĐÀO ĐÌNH BÌNH

**BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH
VÀ XÃ HỘI**

**THÔNG TƯ số 11/2003/TT-BLĐTBXH
ngày 22/5/2003 hướng dẫn sửa
đổi, bổ sung Thông tư số 11/2002/
TT-BLĐTBXH ngày 12/6/2002 của
Bộ Lao động - Thương binh và
Xã hội về thực hiện một số điều
của Nghị định số 41/2002/NĐ-CP
ngày 11/4/2002 của Chính phủ về
chính sách đối với lao động dôi
dư do sắp xếp lại doanh nghiệp
nhà nước.**

Thực hiện Nghị định số 41/2002/NĐ-CP ngày 11/4/2002 của Chính phủ về chính sách đối với lao động dôi dư do sắp xếp lại doanh nghiệp nhà nước (sau đây viết tắt là Nghị định số 41/2002/NĐ-CP), Nghị định số 03/2003/NĐ-CP ngày 15/01/2003 của Chính phủ về việc điều chỉnh tiền lương, trợ cấp xã hội và đổi mới một bước cơ chế quản lý tiền lương (sau đây viết tắt là Nghị định số 03/2003/NĐ-CP), Công văn số 328/CP-ĐMDN ngày 21/3/2003 của Chính phủ về việc áp dụng Nghị định số 41/2002/NĐ-CP đối với doanh nghiệp thực hiện giao doanh nghiệp cho tập thể người lao động, sau khi có ý kiến của các Bộ, ngành có liên quan và Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn sửa đổi, bổ sung Thông tư số 11/2002/TT-BLĐTBXH ngày 12/6/2002 như sau:

1. Sửa đổi, bổ sung điểm 2 Mục I như sau:

“2. Các doanh nghiệp thực hiện các biện pháp cơ cấu lại theo quy định tại điểm 1 nêu trên (kể